TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Chú Lăng Nghiêm bản phiên âm, giúp tiêu trừ nghiệp chướng

ISSN: 2734-9195 09:35 22/09/2024

Giữ giới trọn vẹn, tụng kinh một lần cũng đủ; vẫn còn gây nhân bất thiện, thì tụng kinh cả đời cũng như đem cát muốn nấu thành cơm, thật vô nghĩa! Vậy, tụng kinh không phải chỉ đọc thuộc câu chú là đủ.

Cư sĩ Phúc Quang

Phần I. Duyên khởi kinh, chú Lăng Nghiêm

Vua Ba - tư - nặc, nhân ngày kỵ phụ vương, mở tiệc chay mời Phật thọ trai nơi cung cấm; vua sắm đủ các món ăn quý báu, rồi thân hành đến rước Phật và các vị đại Bồ tát. Trong thành lại có các Trưởng giả Cư sĩ đồng thời cùng thọ trai, chờ Phật đến. Duy có Tôn giả A - nan trước đã nhận lời mời riêng, đi xa chưa về. Tôn giả về một mình, cầm bình bát vào trong một thành. Trong khi khất thực, Tôn giả A - nan đi qua nhà người dâm nữ Ma - đăng - già. Nàng ấy dùng tà chú bắt vào phòng riêng, dựa kề vuốt ve làm cho Tôn giả A - nan gần phá giới thể.



Ảnh: St

Đức Như Lai biết Tôn giả A-nan mắc phải dâm thuật, nên dùng trai rồi, liền trở về tịnh xá. Vua cùng đại thần, Trưởng giả Cư sĩ đều đi theo Phật, mong nghe những pháp chủ yếu của đạo Phật. Khi ấy, Đức Thế Tôn tuyên đọc thần chú, khiến ngài Văn - thù đem chú này đến giúp đỡ, tiêu diệt tà chú, đưa Tôn giả A - nan cùng nàng Ma - đăng - già đều về chỗ Phật ở.

Đó là nhân duyên Phật dạy Tôn giả A – nan cùng đại chúng kinh Lăng Nghiêm, sau đó là thuyết chú Lăng Nghiêm.

Phần II. 427 câu chú Lăng Nghiêm

1. Nam mô tát đát tha tô già đa gia a ra ha đế tam niệu tam bồ đà tả.

2. Tát đát tha Phật đà câu chi sắt ni sam.

3. Nam mô tát bà bột đà bột địa tát đá bệ tệ.

4. Nam mô tát đa nẫm tam niệu tam bồ đà câu chi nẫm.

5. Ta xá ra bà ca tăng già nẫm.

6. Nam mô lô kê A la hán đá nẫm.

7. Nam mô tô lô đa ba na nẫm.

8. Nam mô ta yết rị đà già di nẫm.

9. Nam mô lô kê tam miệu già đá nẫm.

10. Tam niệu già ba ra để ba đa na nẫm.

11. Nam mô đề bà ly sắt nỏa (niển).

12. Nam mô tất đà gia tỳ địa gia đà ra ly sắt nỏa (niển).

13. Xá ba nô yết ra ha, sa ha sa ra ma tha nẫm.

14. Nam mô bạt ra ha ma nê.

15. Nam mô nhân đà ra gia.

16. Nam mô bà già bà đế

17. Lô đà ra gia.

18. Ô ma bát đế.

19. Sa hê dạ gia.

20. Nam mô bà già bà đế

21. Na ra dã noa gia.

22. Bàn giá ma ha tam mộ đà ra.

23. Nam mô tất yết rị đa gia.

24. Nam mô bà già bà đế.

25. Ma ha ca ra gia.

26. Địa rị bát lạt na già ra.

27. Tỳ đà ra ba noa ca ra gia.

28. A địa mục đế.

29. Thi ma xá na nê bà tất nê.

30. Ma đát rị già noa.

31. Nam mô tất yết rị đa gia.

32. Nam mô bà già bà đế.

33. Đa tha già đá câu ra gia.

34. Nam mô bát đầu ma câu ra gia.

35. Nam mô bạt xà la câu ra gia.

36. Nam mô ma ni câu ra gia.

37. Nam mô già xà câu ra gia.

38. Nam mô bà già bà đế.

39. Đế rị trà du ra tây na.

40. Ba ra ha ra noa ra xà gia.

41. Đá tha già đa gia.

42. Nam mô bà già bà đế.

43. Nam mô a di đa bà gia.

44. Đá tha già đa gia.

45. A ra ha đế.

46. Tam miệu tam bồ đà gia.

47. Nam mô bà già bà đế.

48. A sô bệ gia.

49. Đá tha già đa gia.

50. A ra ha đế.

51. Tam niệu tam bồ đà gia.

52. Nam mô bà già bà đế.

53. Bệ sa xà gia câu rô phệ trụ rị gia.

54. Bát ra bà ra xà gia.

55. Đá tha già đa gia.

56. Nam mô bà già bà đế.

57. Tam bổ sư bí đa.

58. Tát lân nại ra lạt xà gia.

59. Đá tha già đa gia.

60. A ra ha đế.

61. Tam miệu tam bồ đà gia.

62. Nam mô bà già bà đế.

63. Xá kê dã mẫu na duệ.

64. Đá tha già đa gia.

65. A ra ha đế.

66. Tam miệu tam bồ đà gia.

67. Nam mô bà già bà đế.

68. Lạt đát na kê đô ra xà gia.

69. Đá tha già đa gia.

70. A ra ha đế.

71. Tam miệu tam bồ đà gia.

72. Đế biểu, nam mô tát yết rị đa.

73. Ế đàm bà già bà đa.

74. Tát đát tha già đô sắt ni sam

75. Tát đát đa bát đát lam.

76. Nam mô a bà ra thị đam.

77. Bát ra đế dương kỳ ra.

78. Tát ra bà bộ đa yết ra ha.

79. Ni yết ra ha yết ca ra ha ni.

80. Bạt ra bí địa gia sất đà nễ.

81. A ca ra mật rị trụ.

82. Bát rị đát ra gia nãnh yết rị.

83. Tát ra bà bàn đà na mục xoa ni.

84. Tát ra bà đột sắt tra.

85. Đột tất phạp bát na nễ phạt ra ni.

86. Giả đô ra thất đế nẫm.

87. Yết ra ha sa ha tát ra nhã xà.

88. Tỳ đa băng sa na yết rị.

89. A sắt tra băng xá đế nẫm.

90. Na xoa sát đát ra nhã xà.

91. Ba ra tát đà na yết rị.

92. A sắt tra nẫm.

93. Ma ha yết ra ha nhã xà.

94. Tỳ đa băng tát na yết rị.

95. Tát bà xá đô rô nễ bà ra nhã xà.

96. Hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni.

97. Bí sa xá tất đát ra.

98. A cát ni ô đà ca ra nhã xà.

99. A bát ra thị đa cụ ra.

100. Ma ba bát ra chiến trì.

101. Ma ba điệp đa.

102. Ma ba đế xà.

103. Ma ha thuế đa xà bà ra.

104. Ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nễ.

105. A rị gia đa ra.

106. Tỳ rị câu tri.

107. Thệ bà tỳ xà gia.

108. Bạt xà ra ma lễ để.

109. Tỳ xá rô đa.

110. Bột đằng võng ca.

111. Bạt xà ra chế hát na a giá.

112. Ma ra chế bà bát ra chất đa.

113. Bạt xà ra thiện trì.

114. Tỳ xá ra giá.

115. Phiến đa xá bệ đề bà bổ thị đa.

116. Tô ma rô ba.

117. Ma ha thuế đa.

118. A ri gia đa ra.

119. Ma ha bà ra a bát ra.

120. Bạt xà ra thương yết ra chế bà.

121. Bạt xà ra câu ma rị.

122. Câu lam đà rị.

123. Bạt xà ra hát tát đa giá.

124. Tỳ địa gia kiền giá na ma rị ca.

125. Khuất tô mẫu bà yết ra đá na.

126. Bệ rô giá na câu rị gia.

127. Dạ ra thố sắt ni sam.

128. Tỳ chiết lam bà ma ni giá.

129. Bạt xà ra ca na ca ba ra bà.

130. Rô xà na bạt xà ra đốn trỉ giá.

131. Thế đa giá ca ma ra.

132. Sát xa thi ba ra bà.

133. Ế đế di đế.

134. Mẫu đà ra yết noa.

135. Sa bệ ra sám.

136. Quật phạm đô.

137. Ấn thố na mạ mạ tả.

138. Ô hồng.

139. Rị sắt yết noa.

140. Bát lạt xá tất đa.

141. Tát đát tha già đô sắt ni sam.

142. Hổ hồng.

143. Đô rô ung.

144. Chiêm bà na.

145. Hổ hồng.

146. Đô rô ung.

147. Tất đam bà na.

148. Hổ hồng

149. Đô rô ung.

150. Ba ra sắt địa gia tam bát xoa noa yết ra.

151. Hổ hồng.

152. Đô rô ung.

153. Tát bà dược xoa hát ra sát sa.

154. Yết ra ha nhã xà

155. Tỳ đằng băng tát na yết ra.

156. Hổ hồng.

157. Đô rô ung.

158. Giả đô ra thi để nẫm.

159. Yết ra ha sa ha tát ra nẫm.

160. Tỳ đằng băng tát na ra.

161. Hổ hồng.

162. Đô rô ung.

163. Ra xoa.

164. Bà già phạm.

165. Tát đát tha già đô sắt ni sam.

166. Ba ra điểm xà tát rị.

167. Ma ha sa ha cát ra.

168. Bột thọ sa ha tát ra thất rị sa.

169. Câu tri sa ha tát nê đế lệ.

170. A tệ đề thị bà rị đa.

171. Tra tra anh ca.

172. Ma ha bạt xà rô đà ra.

173. Đế rị bồ bà na.

174. Mạn trà ra.

175. Ô hồng.

176. Sa tất đế bạc bà đô.

177. Mạ mạ.

178. Ấn thố na mạ mạ tả.

179. Ra xà bà dạ.

180. Chủ ra bạt dạ.

181. A kỳ ni bà dạ.

182. Ô đà ca bà dạ.

183. Tỳ sa bà dạ.

184. Xá tát đa ra bà dạ.

185. Bà ra chước yết ra bà dạ.

186. Đột sắt xoa bà dạ.

187. A xá nễ bà dạ.

188. A ca ra mật rị trụ bà dạ.

189. Đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ.

190. Ô ca ra bà đa bà dạ.

191. Lạt xà đàn trà bà dạ.

192. Na già bà dạ.

193. Tỳ điều đát bà dạ.

194. Tô ba ra noa bà dạ.

195. Dược xoa yết ra ha.

196. Ra xoa tư yết ra ha.

197. Tất rị đa yết ra ha.

198. Tỳ xá giá yết ra ha.

199. Bộ đa yết ra ha.

200. Cưu bàn trà yết ra ha.

201. Bổ đan na yết ra ha.

202. Ca tra bổ đan na yết ra ha.

203. Tất kiền độ yết ra ha.

204. A bá tất ma ra yết ra ha.

205. Ô đàn ma đà yết ra ha.

206. Sa dạ yết ra ha.

207. Hê rị bà đế yết ra ha.

208. Xã đa ha rị nẫm.

209. Yết bà ha rị nẫm.

210. Rô địa ra ha rị nẫm.

211. Mang sa ha rị nẫm.

212. Mê đà ha rị nẫm.

213. Ma xà ha rị nẫm.

214. Xà đa ha rị nữ.

215. Thị tỷ đa ha rị nẫm.

216. Tỳ đa ha rị nẫm.

217. Bà đa ha rị nẫm.

218. A du giá ha rị nữ.

219. Chất đa ha rị nữ.

220. Đế sam tát bệ sam.

221. Tát bà yết ra ha nẫm.

222. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

223. Kê ra dạ di.

224. Ba rị bạt ra giả ca hất rị đởm.

225. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

226. Kê ra dạ di.

227. Trà diễn ni hất rị đảm.

228. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ đi.

229. Kê ra dạ di.

230. Ma ha bát du bát đát dạ.

231. Rô đà ra hất rị đởm.

232. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

233. Kê ra dạ di.

234. Na ra dạ noa hất rị đởm.

235. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

236. Kê ra dạ di.

237. Đát đỏa già rô trà tây hất rị đởm.

238. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

239. Kê ra dạ di.

240. Ma ha ca ra ma đát rị già noa hất rị đởm.

241. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

242. Kê ra dạ di.

243. Ca ba rị ca hất rị đởm.

244. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

245. Kê ra dạ di.

246. Xà gia yết ra ma độ yết ra.

247. Tát bà ra tha sa đạt na hất rị đởm.

248. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

249. Kê ra dạ di.

250. Giả đốt ra bà kỳ nễ hất rị đởm.

251. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

252. Kê ra dạ di.

253. Tỳ rị dương hất rị tri.

254. Nan đà kê sa ra già noa bát đế.

255. Sách hê dạ hất rị đởm.

256. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

257. Kê ra dạ di.

258. Na yết na xá ra bà noa hất rị đởm.

259. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

260. Kê ra dạ di A la hán hất rị đởm.

261. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

262. Kê ra da di.

263. Tỳ đa ra già hất rị đởm.

264. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

265. Kê ra dạ di bạt xà ra ba nễ.

266. Cụ hê dạ cụ hê dạ.

267. Ca địa bát đế hất rị đởm.

268. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

269. Kê ra dạ di.

270. Ra xoa võng.

271. Bà già phạm.

272. Ấn thố na mạ mạ tả.

273. Bà già phạm.

274. Tát đát đa bát đát ra.

275. Nam mô túy đô đế.

276. A tất đa na ra lạt ca.

277. Ba ra bà tất phổ tra.

278. Tỳ ca tát đát đa bát đế rị.

279. Thập Phật ra thập Phật ra.

280. Đà ra đà ra.

281. Tần đà ra tần đà ra sân đà sân đà.

282. Hổ hồng.

283. Hổ hồng.

284. Phấn tra.

285. Phấn tra phấn tra phấn tra phấn tra.

286. Sa ha.

287. Hê hê phấn.

288. A mâu ca gia phấn.

289. A ba ra đề ha đa phấn.

290. Bà ra ba ra đà phấn.

291. A tố ra tỳ đà ra ba ca phấn.

292. Tát bà đề bệ tệ phấn.

293. Tát bà na già tệ phấn.

294. Tát bà dược xoa tệ phấn.

295. Tát bà kiền thát bà tệ phấn.

296. Tát bà bổ đan na tệ phấn.

297. Ca tra bổ đan na tệ phấn.

298. Tát bà đột lang chỉ đế tệ phấn.

299. Tát bà đột sáp tỷ lê hất sắt đế tệ phấn.

300. Tát bà thập bà lê tệ phấn.

301. Tát bà a bá tất mạ lê tệ phấn.

302. Tát bà xá ra bà noa tệ phấn.

303. Tát bà địa đế kê tệ phấn.

304. Tát bà đát ma đà kê tệ phấn.

305. Tát bà tỳ đà gia ra thệ giá lê tệ phấn.

306. Xà dạ yết ra ma độ yết ra.

307. Tát bà ra tha sa đà kê tệ phấn.

308. Tỳ địa dạ giá lê tệ phấn.

309. Giả đô ra phược kỳ nễ tệ phấn.

310. Bạt xà ra câu ma rị.

311. Tỳ đà dạ ra thệ tệ phấn.

312. Ma ha ba ra đinh dương xoa kỳ rị tệ phấn.

313. Bạt xà ra thương yết ra dạ.

314. Ba ra trượng kỳ ra xà gia phấn.

315. Ma ha ca ra dạ.

316. Ma ha mạt đát rị ca noa.

317. Nam mô sa yết rị đa dạ phấn.

318. Bí sắt noa tỳ duệ phấn.

319. Bột ra ha mâu ni duệ phấn.

320. A kỳ ni duệ phấn.

321. Ma ha yết rị duệ phấn.

322. Yết ra đàn trì duệ phấn.

323. Miệt đát rị duệ phấn.

324. Lạo đát rị duệ phấn.

325. Giá văn trà duệ phấn.

326. Yết la ra đát rị duệ phấn,

327. Ca bát rị duệ phấn.

328. A địa mục chất đa ca thi ma xá na.

329. Bà tư nễ duệ phấn.

330. Diễn cát chất.

331. Tát đỏa bà tả.

332. Mạ mạ ấn thố na mạ mạ tả.

333. Đột sắt tra chất đa.

334. A mạt đát rị chất đa.

335. Ô xà ha ra.

336. Già bà ha ra.

337. Rô địa ra ha ra.

338. Ba xà ha ra.

339. Ma xà ha ra.

340. Xà đa ha ra.

341. Thị tỷ đa ha ra.

342. Bạt lược dạ ha ra.

343. Kiền đà ha ra.

344. Bố sử ba ha ra.

345. Phả ra ha ra.

346. Bà tả ha ra.

347. Bát ba chất đa.

348. Đột sắt tra chất đa.

349. Lao đà ra chất đa.

350. Dược xoa yết ra ha.

351. Ra sát sa yết ra ha.

352. Bế lệ đa yết ra ha.

353. Tỳ xá giá yết ra ha.

354. Bộ đa yết ra ha.

355. Cưu bàn trà yết ra ha.

356. Tất kiền đà yết ra ha.

357. Ô đát ma đà yết ra ha.

358. Sa dạ yết ra ha.

359. A bá tát ma ra yết ra ha.

360. Trạch khư cách trà kỳ ni yết ra ha.

361. Rị Phật đế yết ra ha.

362. Xà di ca yết ra ha.

363. Xá câu ni yết ra ha.

364. Mụ đà ra nan địa ca yết ra ha.

365. A lam bà yết ra ha.

366. Kiền độ ba ni yết ra ha.

367. Thập phạt ra yên ca hê ca.

368. Trụy đế dược ca.

369. Đát lệ đế dược ca.

370. Giả đột thác ca.

371. Ni đề thập phạt ra bí sam ma thập phạt ra.

372. Bạc để ca.

373. Tỷ để ca.

374. Thất lệ sắt mật ca.

375. Sa nễ bát đế ca.

376. Tát bà thập phạt ra.

377. Thất rô cát đế.

378. Mạt bà bệ đạt rô chế kiếm.

379. A ỷ rô kiềm.

380. Mục khư rô kiềm.

381. Yết rị đột rô kiềm.

382. Yết ra ha yết lam.

383. Yết noa thu lam.

384. Đạn đa thu lam.

385. Hất rị dạ thu lam.

386. Mạt mạ thu lam.

387. Bạt rị thất bà thu lam.

388. Bí lật sắt tra thu lam.

389. Ô đà ra thu lam.

390. Yết tri thu lam.

391. Bạt tất đế thu lam.

392. Ô rô thu lam.

393. Thường già thu lam.

394. Hát tất đa thu lam.

395. Bạt đà thu lam.

396. Sa phòng áng già bát ra trượng già thu lam.

397. Bộ đa bí đá trà.

398. Trà kỳ ni thập bà ra.

399. Đà đột rô ca kiến đốt rô cát tri bà lộ đa tỳ.

400. Tát bát rô ha lăng già.

401. Thu sa đát ra sa na yết ra.

402. Tỳ sa dụ ca.

403. A kỳ ni ô đà ca.

404. Mạt ra bệ ra kiến đá ra.

405. A ca ra mật rị đốt đát liễm bộ ca.

406. Địa lật lạt tra.

407. Bí rị sắt chất ca.

408. Tát bà na câu ra.

409. Tứ dẫn già tệ yết ra rị dược xoa đát ra sô.

410. Mạt ra thị phệ đế sam sa bệ sam.

411. Tất đát đa bát đát ra.

412. Ma ha bạt xà rô sắt ni sam.

413. Ma ha bát lạt trượng kỳ lam.

414. Dạ ba đột đà xá dụ xà na.

415. Biện đát lệ noa.

416. Tỳ đà gia bàn đàm ca lô di.

417. Đế thù bàn đàm ca lô di.

418. Bát ra tỳ đà bàn đàm ca lô di.

419. Đá điệt tha.

420. Úm.

421. A na lệ.

422. Tỳ xá đề.

423. Bệ ra bạt xà ra đà rị.

424. Bàn đà bàn đà nễ.

425. Bạt xà ra báng ni phấn.

426. Hổ hồng đô rô ung phấn.

427. Sa bà ha.

Phần III. Chú Lăng Nghiêm có thật tiêu trừ nghiệp chướng, làm tỉnh ngộ chúng sinh?

Ngay trong kinh Thủ Lăng Nghiêm, kinh cũng đã viết rất rõ ràng rằng:

“Muốn phát tâm được như thế, trước hết phải cần giữ giới luật cho thanh tịnh. Vì vậy, mà Phật đã dạy bốn điều quyết định trước kia là, thân tâm quyết định không phạm những giới căn bản là sát, đạo, dâm, vọng.

Phật dạy cái tâm không dâm, cái tâm không sát v.v... lại dạy phải lấy trực tâm làm đạo trường, là vì, nếu pháp môn một đường, tâm niệm một ngã, thì không thể có kết quả được.”

Giữ giới trọn vẹn, tụng kinh một lần cũng đủ; vẫn còn gây nhân bất thiện, thì tụng kinh cả đời cũng như đem cát muốn nấu thành cơm, thật vô nghĩa! Vậy, tụng kinh không phải chỉ đọc thuộc câu chú là đủ. Phải phát lòng tin chắc chắn

vào giới luật, đã tin rồi thì phải thực hành cho trọn vẹn, không tổn hại giới thì mới mong tụng kinh hiệu quả - tiêu trừ nghiệp chướng.

***

Cư sĩ Phúc Quang

***

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ kinh Thủ Lăng Nghiêm, biên dịch: Cư sĩ Tâm Minh – Lê Đình Thám (1897 – 1969), NXB Tôn Giáo, 2021